| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số 431/2024/HS-PT
Ngày 16 tháng 9 năm 2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Đặng Kim Nhân
*Các Thẩm phán:* ông Võ Ngọc Thông, ông Phạm Ngọc Thái
***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: ông Nguyễn Duy Hoàng
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: ông Nguyễn Nam Anh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa công khai theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 413/2024/TLPT-HS ngày 06/8/2024 do Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2024/HSST ngày 25/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1750/2024/QĐXXPT-HS ngày 29/8/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đối với:

*Bị cáo:* Võ Duy P, sinh ngày 02 tháng 11 năm 1992 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ dân phố D, thị trấn I, huyện I, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Xuân T và bà Khổng Thị B; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo ra đầu thú ngày 08/8/2023 và bị tạm giữ, tạm giam đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh G, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Hứa Thị Trung N –Văn phòng L2, Đoàn luật sư tỉnh G, có mặt.

*Bị hại:* anh Phạm Tuấn V (tên gọi khác: T1), sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ B, thị trấn I, huyện I, tỉnh Gia Lai (đã chết)

*Đại diện hợp pháp của bị hại:* ông Phạm Tuấn T2, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn I, huyện I, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Khổng Thị B, sinh năm 1960 (mẹ bị cáo); địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn I, huyện I, tỉnh Gia Lai, có mặt.

- Chị Phạm Thị V1, sinh năm 1989 (vợ bị hại); địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn I, huyện I, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 11h00' ngày 08/8/2023, gia đình Võ Duy P tổ chức giỗ cho bà nội P tại nhà số A Q, tổ D, thị trấn I, huyện I, tỉnh Gia Lai, có mời Chế Văn T3 (sinh năm 1991, trú tại: Tổ F, thị trấn I), Nguyễn Tiến L (Sinh năm 1993, trú tại: Tổ A, thị trấn I), Phạm Tuấn V và Đinh Thái V2 (Sinh năm 1986, trú tổ A, thị trấn K, huyện K) cùng họ hàng đến nhà ăn giỗ, đến khoảng 12h30' cùng ngày, P không uống bia nữa mà đi vào nhà ngủ. Sau khi uống bia tại nhà P xong thì T3, Tuấn V, L và Thái V2 đã đến quán B1 của gia đình anh Vũ Đức T4 (sinh năm 1990) tại số A P, tổ B, thị trấn I, huyện I, tỉnh Gia Lai chơi bida. Sau khi ngủ dậy, P thấy nhóm bạn và họ hàng đã về hết nên gọi điện thoại hỏi thì T3 rủ P đi đến quán B1 để đánh bida.

Khoảng 16h00' cùng ngày, Võ Duy P điều khiển xe mô tô BKS: 81V1 – 030.79 đến quán B1, tại đây, P và Chế Văn T3 một cặp đánh bida uống bia với Phạm Tuấn V và Nguyễn Tiến L (còn Thái V2 và Nguyễn Thiên P1, sinh năm 1991 - là người quen của P và Tuấn V ngồi xem). Trong quá trình đánh bida, T5 V ép P uống bia, nhưng P từ chối nên T5 V nói khiêu khích P: *"Mày uống bao nhiêu đó ăn thua gì, tao uống tám thùng rồi"* và Phú đáp lại: *"Anh xạo, xạo"* thì Tuấn Vũ c và xúc phạm P, bị xúc phạm P nói với V: *"Anh lớn rồi sao chửi em út kiểu đó"*. Lúc đó P đang đứng cạnh Tuấn V ở bàn bida, thì bị T5 V cầm cây gậy bida đánh một phát trúng vào vùng đầu phải, nên P lao vào đánh lại T5 V nhưng bị T5 V kẹp cổ ôm lại. Thấy đánh nhau, T3 và Thái V2 chạy đến can ngăn, nhưng Tuấn V vẫn tiếp tục cầm cây bida đánh P (02) hai phát nữa và đánh bằng tay chân vào người P, bị T3 và Thái V2 can ngăn nên T5 V2 bỏ về nhà lấy một con dao lê dài 55cm rồi quay lại quán B1 tiếp tục đuổi đánh P. Thấy Tuấn V mang dao đến, Chế Văn T3, Thái V2 và L đến can ngăn, không cho T5 V2 đuổi đánh P thì T5 V2 dùng tay phải bóp cổ T3; Thái Vũ t được dao trên tay T5 V2 rồi đưa dao cho L, L đưa dao cho anh T4 chủ quản giữ. Bị can ngăn, T5 V2 dùng tay đẩy vào cổ T3 làm T3 bực tức dùng tay đấm 03 cái trúng Tuấn V thì bị Tuấn V khống chế; sau đó, mọi người vào can ngăn đẩy T5 V ra ngoài quán, đồng thời khuyên P đi về nhà P.

Võ Duy P điều khiển mô tô về nhà cách quán bida khoảng 600m, vì vẫn bực tức việc bị Tuấn V đánh nên khoảng 17giờ cùng ngày, P lấy một con dao tự chế dài 80cm rồi điều khiển xe mô tô quay lại dừng xe ngoài đường cách quán B1 khoảng 25m và dựng con dao tự chế ở giữa xe thì anh Võ Duy L1 (anh trai của P) đang ở gần đó đến khuyên P đi về nhà. Lúc đó, Phạm Tuấn V vẫn đang xô xát với Chế Văn T3 và Thái V2 ở phía trước quán bida, thấy đánh nhau nên anh Võ Duy L1 đã chạy đến can ngăn nói T3, Thái V2 và T5 V2 đi về nên T3 và Thái V2 lấy xe chuẩn bị đi về; còn T5 V2 điều khiển xe mô tô chạy lại chỗ P đang đứng tiếp tục nói khiêu khích P:*"Mày chán sống hả, mày thích chết không"*. T5 V2 xuống xe đi đến đánh P thì sử dụng tay phải cầm dao tự chế rút khỏi vỏ bọc giấy các tông, đứng đối diện Tuấn V, rồi vung dao lên chém theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái một nhát trúng vào cổ trái của T5 V làm Tuấn V ngã gục xuống đường, P vứt dao lại hiện trường, bỏ chạy về nhà. Tuấn V được đưa đến Trung tâm

y tế huyện I cấp cứu, nhưng tử vong ngay sau đó, đến 17h40' cùng ngày, Võ Duy P đến Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Kết quả khám nghiệm tử thi Phạm Tuấn V: + Vùng chẩm trái và vùng bên trái, sau cổ có vết thương phức tạp kích thước (15x08)cm, sâu 14,5cm, bờ mép sắc gọn, vết có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải và hơi chếch từ sau ra trước; + Giải phẫu vết thương tại cổ bên trái thấy: Mô cơ bầm tụ máu; Vết thương có bờ mép sắc gọn làm đứt gân, cơ, xương; làm đứt động mạch cảnh cổ bên trái, đứt ngang đốt sống cổ số 1, đứt tủy, đứt lìa động mạch ống sống hai bên đốt sống cổ.

- Kết luận Giám định tử thi số 733/KLGĐTT-KTHS ngày 08/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh G kết luận Phạm Tuấn V chết do: *"Suy tuần hoàn do vết thương đứt lìa động mạch cảnh cổ trái và động mạch ống sống hai bên."*

- Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Võ Duy P lúc 17h55' ngày 08/8/2023 thể hiện: + Tại vùng trán trước bên phải có vết sưng nề diện 03cm x 03cm; + Tại vùng sau gáy bên trái có vết sưng nề diện 2,5 cm x 02 cm; + Tại trước ngực trái có vết sưng nề diện 06 cm x 08 cm

- Về trách nhiệm dân sự: ông Phạm Tuấn T2 (cha ruột bị hại Phạm Tuấn V) đại diện gia đình yêu cầu Võ Duy P bồi thường chi phí mai táng anh Phạm Tuấn V tổng số tiền 155.000.000đồng và yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho cha, mẹ và con của bị hại Phạm Tuấn V là cháu Phạm Tuấn P2 theo quy định của pháp luật. Ông Võ Xuân T và bà Khổng Thị B là cha mẹ của bị cáo Võ Duy P đã bồi thường thay P 40.000.000đồng.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2024/HSST ngày 25/6/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai quyết định:**

***1. Về tội danh:*** *Tuyên bố bị cáo Võ Duy P phạm tội "Giết người".*

***2. Về hình phạt:*** *Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;*

*Xử phạt bị cáo Võ Duy P* ***16 (Mười sáu)*** *năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2023.*

Bản án sơ thẩm còn có quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Bị cáo Võ Duy P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện hợp pháp của bị hại (ông Phạm Tuấn T2) kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo P và Luật sư bào chữa cho bị cáo P cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo P 16 năm tù là quá nặng, đề nghị cấp phúc thẩm xét giảm hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: Mức hình phạt 16 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo P là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo và không chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại yêu cầu tăng hình phạt với bị cáo mà giữ nguyên bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo, đã nhận được giấy triệu tập nhưng có đơn đề nghị hoãn phiên tòa nên cấp phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt, quá trình xét xử sẽ xem xét kháng cáo của đại diện bị hại.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Duy P thừa nhận đã thực hiện hành vi như Tòa án cấp sơ thẩm kết luận là vào khoảng 16h00 ngày 08/8/2023, tại quán B1 thuộc tổ B, thị trấn I, huyện I, trong quá trình đánh bida Phạm Tuấn V ép Võ Duy P uống bia, nhưng P từ chối không uống nên Tuấn V có lời lẽ khiêu khích, xúc phạm P, đồng thời T5 V dùng cây bida, tay chân đánh P. Được mọi người can ngăn T5 V bỏ về nhà lấy một con dao lê dài 55cm quay lại quán B1 tiếp tục đuổi đánh P, nhưng được mọi người can ngăn, tước dao của Tuấn V, đồng thời mọi người khuyên P đi về nhà P. Võ Duy P đã về nhà, nhưng vì vẫn bực tức việc bị T5 V đánh nên lấy một con dao tự chế dài 80cm rồi điều khiển xe mô tô quay lại dừng xe ngoài đường cách quán B1 khoảng 25m và dựng con dao tự chế ở giữa xe; lúc này có anh Võ Duy L1 (anh trai P) đến khuyên nhủ P đi về nhà, nhưng P không về. Khi thấy T5 V tiếp tục có lời khiêu khích và đi lại chỗ P thì P sử dụng dao tự chế chém một nhát vào vùng cổ trái của Tuấn V; hậu quả Tuấn V chết do "*Suy tuần hoàn do vết thương đứt lìa động mạch cảnh cổ trái và động mạch ống sống hai bên*". Xét, mặc dù bị hại Tuấn V có hành vi trái pháp luật, gây gổ đánh bị cáo P trước, nhưng đã được mọi người can ngăn, sự việc đã kết thúc, bị cáo cũng đã đi về nhà mình và bị cáo có đủ thời gian và điều kiện để cân nhắc, lựa chọn cách xử sự phù hợp, nhưng bị cáo P đã cầm dao tự chế quay lại chờ bị hại, khi bị hại đi tới, P chém một cách quyết liệt vào cổ gây nên cái chết của bị hại; do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Võ Duy P phạm vào *"Tội giết người"* với tình tiết định khung "*Có tính chất côn đồ*" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng tội, đúng khung hình phạt.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo P, thấy bị cáo P phạm tội không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì bị cáo P đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có một phần lỗi dẫn đến bị cáo có hành vi phạm tội nên Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp

dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 16 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo P kháng cáo, nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu tăng hình phạt với bị cáo, cấp phúc thẩm thấy: Tại quán B1, bị hại T5 V ép Võ Văn P3 uống bia, nhưng P3 từ chối nên Tuấn V liên tục có lời nói khiêu khích, xúc phạm P3, tiếp đó T5 V cầm gậy bida đánh một phát trúng vào vùng đầu phải, nên P3 lao vào đánh lại T5 V nhưng bị T5 V kẹp cổ ôm lại. Thấy đánh nhau, T3 và Thái V2 chạy đến can ngăn, nhưng Tuấn V vẫn tiếp tục cầm cây bida đánh P3 (02) hai phát nữa và đánh bằng tay chân vào người P3. Do mọi người căn ngăn, T5 V không đánh P3 được, nhưng Tuấn V lại chạy về nhà lấy một dao lê dài 55cm quay lại quán B1 tìm đánh P3. Thấy Tuấn V mang dao đến, nhiều người can ngăn tước dao của Tuấn V, nhưng Tuấn V vẫn không dừng lại lao vào ẩu đả với anh T3. Sau khi P3 về nhà lấy dao điều khiển xe mô tô quay lại dừng xe ngoài đường cách quán B1 khoảng 25m, dựng dao tự chế giữa xe thì T5 V tiếp tục tiến về phía P3 nói khiêu khích: *"Mày chán sống hả, mày thích chết không"*, nên bị P3 dùng dao chém 1 nhát vào cổ khiến Tuấn V chết. Xét, bị hại Tuấn V có lỗi rất lớn, làm P3 tức giận không thể kìm chế hành vi của mình nên thực hiện hành vi phạm tội, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 16 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại yêu cầu tăng hình phạt với bị cáo.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Duy P và của đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 68/2024/HSST ngày 25/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai như sau:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Duy P 16 (mười sáu) năm tù về "Tội giết người', Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2023.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Võ Duy P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Gia Lai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo (thông qua trại tạm giam);
- Lưu: Phòng lưu trữ; Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Kim Nhân**